

Bản án số: 85/2019/DS-PT

Ngày: 14 -11 - 2019

“V/v tranh chấp HĐ vay tài sản”.

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH NGHỆ AN

- Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Phạm Văn Phần

Các Thẩm phán: Bà Thái Thị Hồng Vân
Ông Nguyễn Đăng Phồn.

- Thư ký phiên tòa: Ông Bùi Văn Đồng – Thư ký Tòa án nhân dân tỉnh Nghệ An.

- Đại diện Viện Kiểm sát nhân dân tỉnh Nghệ An tham gia phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Phương Nam - Kiểm sát viên.

Ngày 14 tháng 11 năm 2019, tại Trụ sở Tòa án nhân dân tỉnh Nghệ An xét xử phúc thẩm công khai vụ án dân sự thụ lý số: 47/2016/TLPT-DS ngày 20 tháng 7 năm 2016 về việc “Tranh chấp hợp đồng vay tài sản”.

Do bản án Dân sự sơ thẩm số: 16/2016/DS-ST ngày 10/6/2016 của Tòa án nhân dân huyện Anh Sơn, tỉnh Nghệ An bị kháng cáo.

Theo Quyết định tiếp tục giải quyết vụ án số 19/2019/QĐPT-DS ngày 29 tháng 10 năm 2019; giữa các đương sự:

- *Nguyên đơn:* Chị Lê Thị Thúy H, sinh năm 1981. Vắng mặt. Nơi đăng ký HKTT: 525/208 , phường , quận P, thành phố Hồ Chí Minh. *Địa chỉ liên lạc:* 45/9, phường E, thành phố T, tỉnh Đắk Lắk.

Người đại diện theo ủy quyền của chị H: Ông Nguyễn Mai H , sinh năm 1959. Trú tại: 45/9 , phường E , thành phố B, tỉnh Đắk Lắk. Có mặt.

- *Bị đơn:* Anh Trần Quang H , sinh năm 1987. Trú tại: Thôn 4, xã Th, huyện A, tỉnh Nghệ An. Có mặt.

- *Người kháng cáo:* Anh Trần Quang H, bị đơn.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Trong đơn khởi kiện ngày 03/10/2015, các lời khai, hòa giải và tại phiên tòa sơ thẩm chị Lê Thị Thúy H, người đại diện theo ủy quyền cho chị H trình bày: Trong ngày 04/11/2014, do có nhu cầu vay vốn kinh doanh nên chị Lê Thị H cho anh Trần Quang H vay số tiền là 11.496.718.000 đồng. Đến hạn trả nợ (ngày 30/9/2015) anh H không thực hiện nghĩa vụ, chị H yêu cầu Tòa án buộc anh Trần Quang H phải thanh toán toàn bộ số nợ nói trên kèm theo lãi suất theo quy định của pháp luật.

Anh Trần Quang H trình bày: Anh H thống nhất như lời trình bày của đại diện theo ủy quyền của chị H về số tiền, thời gian chị H đã chuyển cho anh H qua ngân hàng, nhưng bản chất sự việc ở chỗ: Chị Nguyễn Thị M có làm ăn gì đó với vợ chồng chị H, anh L, nên chị M là người đứng ra mượn số tài khoản của anh H làm trung gian để chị H chuyển tiền cho chị M. Sau khi chị M chuyển tiền vào tài khoản của anh H, anh H đã đến Ngân hàng rút 11.496.718.000 đồng về và đã bàn giao cho chị Nguyễn Thị M toàn bộ số tiền trên. Chị M là người thụ hưởng toàn bộ số tiền đó nên chị Lê Thị Thúy H phải đi kiện chị M chứ anh H không liên quan cũng không chịu trách nhiệm.

Tại bản án số 16/2016/DS-ST ngày 10/6/2016 của Tòa án nhân dân huyện Anh Sơn, tỉnh Nghệ An đã quyết định: Áp dụng: Điều 471, 474, 477 BLDS; điều 131 BLTTDS. Tuyên xử:

Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của chị Lê Thị Thúy H. Buộc anh Trần Quang H có nghĩa vụ thanh toán cho chị Lê Thị Thúy H số tiền 11.469.718.000 đồng (Mười một tỷ, bốn trăm sáu mươi chín triệu, bảy trăm mười tám ngàn đồng).

Bản án còn tuyên về nghĩa vụ chịu án phí, nghĩa vụ của người phải thi hành án và quyền kháng cáo của các đương sự theo quy định của pháp luật.

Ngày 16/6/2016 anh Trần Quang H làm đơn kháng cáo với nội dung: Anh Trần Quang H không chấp nhận việc Tòa án cấp sơ thẩm buộc anh H phải trả cho chị H số tiền 11.469.718.000 đồng. Vì anh H cho rằng, anh H chỉ cho chị M mượn tài khoản để rút tiền mà không có hợp đồng vay tiền giữa anh H và chị H. Đề nghị cấp phúc thẩm xem xét lại toàn bộ vụ án.

Tại phiên tòa phúc thẩm anh H giữ nguyên nội dung kháng cáo của mình.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Nghệ An phát biểu ý kiến: Trong quá trình giải quyết vụ án Thẩm phán, Hội đồng xét xử, Thư ký Tòa án tuân thủ đúng các quy định của pháp luật. Các đương sự tham gia tố tụng thực hiện đúng quy định, đảm bảo quyền, nghĩa vụ của họ. Về nội dung: Đề nghị Hội đồng xét xử, tạm ngừng phiên tòa để thực hiện giám định chữ viết, chữ ký của chị Nguyễn Thị M trong hai giấy mượn tài khoản và giấy nhận tiền tại anh H để làm căn cứ giải quyết vụ án.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi xem xét các tài liệu có tại hồ sơ vụ án, lời trình bày của các đương sự, người đại diện theo ủy quyền của chị H đã được thẩm tra tại phiên tòa, kết quả tranh tụng và ý kiến đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Nghệ An tại phiên tòa phúc thẩm. Xét nội dung kháng cáo của anh Trần Quang H, Hội đồng xét xử nhận định:

Về thủ tục tố tụng: Việc giám định chữ viết, chữ ký của chị Nguyễn Thị M thấy rằng; Trong quá trình giải quyết vụ án, chị H không có mặt và người đại diện theo ủy quyền cho chị H cũng xác định, không biết được mối quan hệ giữa chị H với anh H cũng như mối quan hệ giữa chị H với chị M. Cấp sơ thẩm cũng chưa đưa chị Nguyễn Thị M vào tham gia tố tụng với tư cách là người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan để làm rõ mối quan hệ này. Hơn nữa người có tên Nguyễn Thị M mượn tài khoản và nhận số tiền tại anh H do chị H chuyển, theo xác nhận của Cơ quan cảnh sát điều tra Công an tỉnh Nghệ An thì Nguyễn Thị M đã bỏ trốn đang bị truy nã về hành vi lừa đảo chiếm đoạt tài sản. Do đó việc tạm ngừng phiên tòa phúc thẩm để giám định chữ viết, chữ ký của chị Nguyễn Thị M là không cần thiết.

Về nội dung: Trong ngày 04/11/2014 chị Lê Thị Thúy H chuyển tiền của mình cho anh Trần Quang H qua tài khoản số 030024190796 lập tại Ngân hàng Thương mại cổ phần Sài Gòn Thương Tín (Sacombank) 4 lần, tổng số tiền 11.496.718.000 đồng.

Trong quá trình giải quyết vụ án anh Trần Quang H xác định và thừa nhận; ngày 04/11/2014 anh H có nhận số tiền 11.496.718.000 đồng tại Ngân hàng Sacombank Chi nhánh Tân Thịnh qua số tài khoản của mình. Nhưng anh H cho rằng: Anh H chỉ là người làm thủ tục nhận tiền tại Ngân hàng và sau đó anh H giao toàn bộ số tiền cho chị Nguyễn Thị M là Giám đốc Công ty TNHH Dịch vụ hàng không nơi anh H là nhân viên đang làm việc.

Tại cấp sơ thẩm cũng như tại cấp phúc thẩm chị H không có mặt, người đại diện theo ủy quyền cho chị H, ông Nguyễn Mai H cũng xác định, không biết và chị H cũng không cung cấp thông tin về mối quan hệ giữa chị Lê Thị Thúy H và anh Trần Quang H. Và anh Trần Quang H xác định, giữa anh H và chị H không biết nhau cũng không có quan hệ làm ăn gì với nhau, nên không có việc vay mượn với nhau kể cả thỏa thuận bằng miệng. Ông Nguyễn Mai H, người đại diện theo ủy quyền của chị H cũng khẳng định; chị Lê Thị Thúy H khởi kiện anh H trả tiền chỉ căn cứ vào 04 giấy chuyển tiền ngày 04/11/2014 qua số tài khoản, ngoài ra không có tài liệu và thông tin gì khác.

Trong quá trình giải quyết vụ án, mặc dù anh Trần Quang H đã cung cấp các tài liệu (Phô tô) liên quan đến khoản tiền mà nguyên đơn khởi kiện, nhưng cấp sơ thẩm không đưa chị Nguyễn Thị M vào tham gia tố tụng với tư cách là người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan. Hơn nữa, tại Giấy mượn số tài khoản và Giấy nhận tiền ngày 04/11/2014 chị Nguyễn Thị M đã mượn số tài khoản và nhận đủ số tiền 11.496.700.000 đồng từ anh H phù hợp với số tài khoản và số tiền mà chị H đã chuyển qua tài khoản cho anh H. Mặt khác theo xác nhận của cơ quan Cảnh sát điều tra Công an tỉnh Nghệ An tại Công văn số 1058/PC02-D4 ngày 21/10/2019 thì đối tượng Nguyễn Thị M có lý lịch mà anh H cung cấp đã bị khởi tố vụ án, khởi tố bị can và đang truy nã để làm rõ hành vi lừa đảo chiếm tài sản, hiện không xác định được đối tượng ở đâu.

Như vậy, số tiền 11.496.718.000 đồng mà chị Lê Thị Thúy H yêu cầu anh Trần Quang H phải trả có liên quan đến đối tượng Nguyễn Thị M đây là tình tiết mới xuất hiện tại cấp phúc thẩm mà trong quá trình giải quyết vụ án tại cấp sơ thẩm chưa được làm rõ. Do đó việc chị Lê Thị Thúy H chỉ căn cứ vào các Giấy chuyển tiền ngày 04/11/2014 để yêu cầu anh H phải trả nợ là chưa đủ điều kiện để khởi kiện theo quy định tại điểm b khoản 1 Điều 192, điểm g khoản 1 Điều 217 của Bộ luật tố tụng dân sự. Các đương sự có thể khởi kiện lại vụ án khi có đủ điều kiện.

Ngoài ra số tiền chị H khởi kiện yêu cầu là 11.496.718.000 đồng nhưng cấp sơ thẩm tuyên 11.469.718.000 đồng (Cộng sai số liệu 27.000.000đ) nhưng không được bổ sung đính chính, cấp sơ thẩm cần rút kinh nghiệm.

Về án phí dân sự sơ thẩm: Hoàn trả cho chị H số tiền tạm ứng đã nộp.

Về án phí dân sự phúc thẩm: Hoàn trả cho anh H số tiền tạm ứng đã nộp.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ Điều 217, Điều 311 của Bộ Luật tố tụng dân sự; Điều 471, 474, 477 của Bộ luật dân sự năm 2005. Chấp nhận kháng cáo của anh Trần Quang Học. Tuyên xử:

1. Hủy bản án dân sự sơ thẩm số 16/2016/DS-ST ngày 10/6/2016 của TAND huyện Anh Sơn, tỉnh Nghệ An và Đình chỉ giải quyết vụ án dân sự thụ lý số 47/2016/TLPT-DS ngày 20/7/2016 về “Tranh chấp hợp đồng vay tài sản”, giữa:

- *Nguyên đơn:* Chị Lê Thị Thúy H, sinh năm: 1981. Nơi đăng ký HKTT: 525/208, phường 14, quận P, thành phố Hồ Chí Minh. *Địa chỉ liên lạc:* 45/9, phường E, thành phố B, tỉnh Đắk Lắk.

- *Bị đơn*: Anh Trần Quang H , sinh năm 1987. Trú tại: Thôn 4, xã T, huyện A, tỉnh Nghệ An.

2. Hoàn trả cho chị Lê Thị Thúy H số tiền 60.748.000 đồng tiền tạm ứng án phí sơ thẩm đã nộp tại Chi cục thi hành án dân sự huyện A, tỉnh Nghệ An theo biên lai số 0005915 ngày 07/12/2015 (Võ Văn Đ nộp thay).

2.1 Hoàn trả cho anh Trần Quang H 200.000 đồng tạm ứng án phí dân sự phúc thẩm đã nộp tại Chi cục thi hành án dân sự huyện A, tỉnh Nghệ An theo biên lai thu số 0005994 ngày 20/6/2016.

2.2. Hoàn trả đơn khởi kiện và tài liệu kèm theo cho nguyên đơn khi có yêu cầu; Các đương sự có quyền khởi kiện lại vụ án khi có đủ điều kiện.

Bản án phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án./.

Nơi nhận:

- Các đương sự;
- VKSND tỉnh Nghệ An;
- TAND h. A;
- Chi Cục THADS h. A;
- Lưu hồ sơ vụ án.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Phạm Văn Phấn